TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HSST
Ngày: 19 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Đặng Xuân Sơn
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn D và bà Mai Thị Trang.
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Hữu Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/ HSST ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Hồng S - Sinh ngày 11/7/1996 tại Khu G, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: khu G, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1960. Gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; Bị cáo hiện chung sống như vợ, chồng với chị Tống Thị Trang; có 01 con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17/10/2022 bị công an huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính số: 0017376/QĐ-XPHC về hành vi Cố ý gây thương tích, hình thức: phạt tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Nhân thân: Ngày 15/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xử phạt 45 (bốn mươi lăm) tháng tù về tội " Cướp tài sản", theo bản án số 29/2016/HSST.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến nay, hiện đang bi tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Văn D - Sinh ngày 24/6/1996 tại Khu phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Ch - Sinh năm 1972 và bà Trịnh Thị Tâm - Sinh năm: 1974. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án;

Ngày 15/09/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá phạt 44 (bốn mươi bốn) tháng tù về tội " Cướp tài sản", theo Bản án số 29/2016/HSST.

Ngày 05/2/2021, bị Tòa án nhân dân huyệnVĩnh Lộc xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự bằng bản án số: 05/2021/HSST với tình tiết định tội chiếm đoạt tài sản dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) chưa được xoá án tích về tội cướp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc; có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Văn H - Sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thành S, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Trần Văn Ch - Sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

* Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Khu G, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Trần Đức Ng - Sinh năm 1961

Địa chỉ: Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

3. Bà Phạm Thị L - Sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu G, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Bùi Văn T - Sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thành S, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 13/12/2022, tại thôn Thổ Phụ, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc đã phối hợp với Công an xã Vĩnh Tiến phát hiện bắt quả tang Trần Văn D, sinh năm 1996, trú tại khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn H, sinh năm 1989, trú tại thôn Thành S, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Tang vật thu được gồm: số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) trên tay D; thu giữ trên tay Bùi Văn H 01(một) gói giấy màu trắng kích thước 2x1cm bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1) mà H và D đều thừa nhận là ma túy loại Heroin D vừa bán cho H; thu giữ trong túi áo của D 01 (một) túi ni-lon kích thước (7x11)cm đựng trong 03 (ba) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M2); thu giữ số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) trong túi quần của D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2029 màu đen lắp sim số 0972022923; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36B-052.60 nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc. Trần Văn D khai nhận nguồn gốc số ma túy D mang đi bán cho H là của Đặng Hồng S, sinh năm 1996, trú tại khu G, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. S thuê D bán ma túy cho S và thỏa thuận trả công cho D 8.000.000đồng/1 tháng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Hồng S phát hiện thu giữ: tại tủ kính phòng bếp 01 (một) túi Zip ni-lon kích thước 11 x 6cm, bên trong có 21 gói giấy chứa chất bột màu trắng được đựng trong hộp gỗ hình hộp màu đỏ (ký hiệu M3), 01 (một) túi Zip ni-lon kích thước 15 x 7cm, bên trong túi ni - lon có bám dính vật chất màu trắng và 03 dao tem có bám dính vật chất màu trắng (ký hiệu M5), S khai nhận túi ni-lon trên dùng để đựng ma túy, dao tem dùng để chia nhỏ ma túy thành từng tép để bán. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn D, phát hiện thu giữ: tại tủ gỗ phòng ngủ của Trần Văn D: 01 (một) túi ni - lon kích thước 2x1 cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu đỏ và màu trắng pha trộn lẫn nhau; 01 (một) ống nhựa có kích thước 11 x 0,5cm một đầu quấn băng dính trắng bên trong ống nhựa có bám dính chất màu trắng; 01 (một) ống nhựa màu trắng kích thước 14,5 x 0,5 cm bên trong ống nhựa có bám dính chất màu trắng; 01 (một) ống kim loại được nối với ống nhựa màu trắng quấn băng dính màu đen bên ngoài, kích thước chiều dài phần ống kim loại dài 7cm, chiều dài phần ống nhựa 1,5 cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng kích thước 7 x 0,5cm bên trong có bám dính chất bột màu hồng; 01 (một) nắp nhựa tròn màu vàng, 01 (một) nắp nhựa tròn màu xanh, D khai nhận toàn bộ số ma túy và dụng cụ nêu trên là của D cất dấu để sử dụng (ký hiệu M6); số tiền 11.300.000đ (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra đã xác định: Vào ngày 12/12/2022, Đặng Hồng S mua ma túy loại Heroin của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) tại khu vực bờ đê sông Mã, thuộc khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) rồi đem về nhà dùng dao tem cắt chia nhỏ thành 25 tép cho vào túi ni-lon cất giấu vào hộp gỗ để ở tủ kính phòng bếp, mục đích để bán cho các con nghiện kiếm lời. S đã thuê Trần Văn D bán toàn bộ số ma tuý mà S mua và chỉ nơi cất dấu cho D biết đồng thời thỏa thuận với D khi có người đến hỏi mua ma túy thì S sẽ cung cấp số điện thoại của D để khách liên hệ với D, còn S không trực tiếp bán ma túy cho khách. D sẽ nhận được số tiền 8.000.000đ/1 tháng, S đã đưa trước cho D 2.000.000đ (hai triệu đồng). S và D thống nhất khi có khách hỏi mua ma túy thì D sẽ vào tủ kính phòng bếp nhà S lấy đem đi bán, sau khi bán ma túy xong D sẽ mang tiền về cho S và S sẽ kiểm đếm số ma túy còn lại. Ngày 13/12/2022 khi D đang ở nhà S thì Bùi Văn H gọi điện thoại đến số 097.202.2923 của D hỏi mua ma túy, D đồng ý và hẹn H đến chỗ đoạn đường bê tông thuộc thôn Thổ Phụ, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa để bán ma túy. D đã đến vị trí S cất giấu lấy 04 (bốn) tép ma túy trong số 25 (hai mươi lăm) tép S chuẩn bị sẵn để bán cho khách và đi đến chỗ hẹn với H. Tại đây, khi D và H đang giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Lộc phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Ngoài ra, Trần Văn D khai nhận trong một lần đi đám cưới D được một người bạn (chưa xác định được nhân thân) cho ma túy loại Methamphetamine thì D mang về nhà cất giấu để sử dụng dần cho đến khi bị Công an khám xét phát hiện, thu giữ. Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện

Vĩnh Lộc, S và D đã thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 54/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,032g (không phẩy không ba hai gam) loại Heroin; chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,204g (không phẩy hai không bốn gam) loại Heroin; chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,460g (Một phẩy bốn sáu không gam) loại Heroin; vật chất màu trắng bám dính bên trong 01 (một) túi ni-lon trong phong bì niêm phong ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, loại heroin, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính; vật chất màu trắng bám dính trên 03 (ba) con dao tem của phong bì niêm phong ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính; các hạt tinh thể màu trắng và chất bột màu đỏ pha lẫn nhau đựng trong 01 (một) túi nilon của phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng trọng lượng 0,125g (không phẩy một hai năm gam); chất bám dính màu trắng bên trong 01(một) ống nhựa có kích thước 11 x 0,5cm của phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng; chất màu trắng bám dính bên trong 01 (một) ống nhựa màu trắng có kích thước 14,5x0,5cm của phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng; tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine bám dính trong 01 (một) ống kim loại được nối với ống nhựa màu trắng quấn băng dính màu đen trong phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định, không xác định khối lượng; chất bột màu hồng bám dính bên trong 01 (một) ống nhựa màu trắng có kích thước (7x0,5)cm của phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định khối lượng; tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, không xác định khối lượng bám dính trên 01 (một) nắp nhựa tròn màu vàng trong phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định; tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, không xác định khối lượng bám dính trên 01 (một) nắp nhựa trong màu xanh của phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định.

Đối với Bùi Văn H đã có hành vi mua ma túy của Trần Văn D để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy H mua là 0,032g (không phẩy không ba hai gam), loại Heroin, đồng thời H chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, hành vi của Bùi Văn H không đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với H.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đặng Hồng S vào ngày 12/12/2022 tại khu vực bờ đê Sông Mã, thuộc khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp để xác minh người đàn ông này là ai, ở đâu tuy nhiên vẫn chưa xác định được. Vì vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh để làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người mà Trần Văn D khai cho D ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp để xác minh nhưng chưa đủ tài liệu

chứng cứ để xác định. Vì vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh để làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của Đặng Hồng S, cùng sống chung một nhà. Quá trình điều tra xác định bà Hương không biết việc S mua bán trái phép chất ma túy và cất giấu ma túy tại nhà, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với bà Nguyễn Thị H.

Đối với chiếc điện thoại di động Bùi Văn H sử dụng liên hệ với Trần Văn D để mua ma túy, là vật chứng của vụ án, nhưng H đã làm mất, Cơ quan điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng chưa tìm được, do đó tiếp tục truy tìm để xử lý theo quy định.

Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01(một) gói giấy màu trắng kích thước 2x1cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) túi ni-lon kích thước (7x11)cm đựng 03 (ba) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) túi Zip ni-lon kích thước 11 x 6cm, bên trong có chứa 21 (hai mươi mốt) gói giấy có chứa chất bột màu trắng; 01 (một) túi Zip ni-lon kích thước 15 x 7cm, bên trong túi ni-lon có bám dính vật chất màu trắng; 03 (ba) dao tem có bám dính vật chất màu trắng; 01 (một) túi ni -lon kích thước 2 x1cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu đỏ và màu trắng pha trộn lẫn nhau; 01 (một) ống nhựa có kích thước 11 x 0,5cm một đầu quấn băng dính trắng bên trong ống nhựa có bám dính chất màu trắng; 01 (một) ống nhựa màu trắng kích thước 14,5 x 0,5 cm bên trong ống nhựa có bám dính chất màu trắng; 01 (một) ống kim loại được nối với ống nhựa màu trắng quấn băng dính màu đen bên ngoài, kích thước chiều dài phần ống kim loại dài 7cm, chiều dài phần ống nhựa 1,5 cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng kích thước 7x 0,5 cm bên trong có bám dính chất bột màu hồng; 01 (một) nắp nhựa tròn màu vàng có đường kính 3cm bị đục hai lỗ trên nắp; 01 (một) nắp nhựa tròn màu xanh có đường kính 3cm bị đục hai lỗ trên nắp, Cơ quan điều tra đã đem đi giám định chất ma túy tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Sau giám định Phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn trả lại toàn bộ bao gói mở niêm phong kèm theo vật chứng đã niêm phong theo quy định; 01(một) hộp gỗ hình hộp màu đỏ, kích thước 10,5x10,5x6cm. Tất cả vật chứng trên chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo quy định.

Đối với số tiền 11.300.000đ *(Mười một triệu ba trăm nghìn đồng)* tạm giữ của Trần Văn D, quá trình điều tra xác định đây là tiền cá nhân của D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra trả lại cho D theo quy định.

Đối với số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* thu giữ khi bắt quả tang; số tiền 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* thu giữ trên người Trần Văn D; số tiền 1.600.000đ *(một triệu sáu trăm nghìn đồng)* Trần Văn D tự nguyện giao nộp là số tiền D có được từ việc bán ma túy cho S, tất cả là vật chứng của vụ án. Vì vậy, chuyển từ tài khoản tạm thu, tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc sang tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để xử lý theo quy định.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển kiểm soát 36B5-25260, số khung RLCUG0610GY292198, số máy G3D4E306802, màu đen, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên thuộc sở hữu của ông Trần Văn Ch, sinh năm 1972, trú tại khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Ông Chung cho D mượn để đi lại, không biết D sử dụng để đi bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Chung theo quy định.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2029 màu đen, số IMEI 867695059792191 lắp sim số 0972.022.923 thu giữ của Trần Văn D là phương tiện D sử dụng liên lạc bán ma túy, là vật chứng của vụ án. Vì vậy, chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8, số Imel 1: 966876062894379, màu đen, lắp sim số 0967.160.231, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Đặng Hồng S. Quá trình điều tra, xác định là tài sản của S, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra trả lại cho Đặng Hồng S theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 10/ CTr -VKSVL ngày 28 tháng 3 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Đặng Hồng S về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố Bị cáo Trần Văn D về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tính tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng S phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Đặng Hồng S mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/12/2022.

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Trần Văn D 25 tháng đến 28 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Trần Văn D 14 tháng đến 17 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc Trần Văn D phải chịu hình phạt chung là 39 tháng đến 45 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ ngày 13/12/2022.

Không áp dụng khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo S và bị cáo D.

Xử lý vật chứng và án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì và thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật được nhận mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13/12/2022 Trần Văn D đang có hành vi bán ma tuý trái phép cho Bùi Văn H thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc phối hợp với Công an xã Vĩnh Tiến phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay H 01 (một) tép ma tuý có khối lượng 0,032g (không phẩy không ba hai gam) loại Heroin; thu giữ 03 (ba) tép ma tuý có khối lượng 0,204g (không phẩy hai không bốn gam) loại Heroin trên người của D. D khai nhận nguồn gốc số ma tuý nói trên là của Đặng Hồng S đã mua về và chia nhỏ thành 25 (hai mươi lăm) tép ma tuý, S thuê D bán toàn bộ số ma tuý nói trên cho S để kiếm lời, S thoả thuận trả công cho D số tiền 8.000.000đồng/1tháng. Vào ngày 13/12/2022 D vào tủ gỗ nhà S, nơi S cất dấu 25 tép ma tuý, lấy 04 tép ma tuý đem đi bán cho những người nghiện thì bị bắt quả tang. Toàn bộ 25 tép ma tuý có khối 1,690g (Một phẩy sáu chín mươi gam) ma túy loại Heroin. Ngoài ra Trần Văn D còn có hành vi cất dấu ma túy tại chỗ ở của mình mục đích để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy là 0,125g (không phẩy một hai năm gam). Do đó, hành vi nêu trên của Đặng Hồng S đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn D tuy đã bị kết án hai lần, lần đầu vào ngày 15/09/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá phạt 44 (bốn mươi bốn) tháng tù về tội " Cướp tài sản", theo Bản án số 29/2016/HSST; lần hai vào ngày 05/2/2021, bị Tòa án nhân dân huyệnVĩnh Lộc xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự bằng bản án số: 05/2021/HSST với tình tiết định tội chiếm đoạt tài sản dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) chưa được xoá án tích, nên không coi các lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Trần Văn D đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng:

Tội phạm về ma túy là nguy hiểm cho xã hội, nó đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội, ma túy không những ảnh hưởng tới sức khỏe, phẩm giá của con người, hạnh phúc của gia đình, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, ma túy chính là tác nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, chính vì thế Đảng và Nhà nước đã không ngừng tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa các tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo S và bị cáo D bị xã hội lên án. Xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an nơi khu vực, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, là hành vi nguy hiểm cho xã hội do vậy cần xử lý

nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Vì vậy, HĐXX cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm minh và buộc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này Đặng Hồng S là người chủ mưu khởi xướng mua ma túy về thuê D bán nên giữ vai trò số 1, D giữ vai trò giúp sức thực hiện trực tiếp giao dịch mua bán ma túy với những người bị nghiện cần mua nên giữ vai trò số 2 đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó Trần Văn D còn có hành vi cất dấu ma túy tại chỗ ở của mình mục đích để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy là 0,125g (không phẩy một hai năm gam) loại Methamphetamine. Vì vậy, hành vi này của Trần Văn D đã cấu thành tội độc lập "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi mà các bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Hồng S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Văn D có tình tiết tăng nặng là " tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năm hối cải với lỗi lầm đã phạm nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Đối với bị cáo Đặng Hồng S hiện nay bị cáo mới lập gia đình, chưa có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và công việc ổn định. Nhưng hàng ngày cùng vợ và mẹ là bà Nguyễn Thị H cố gắng lao động kiếm sống và nuôi dưỡng, chăm sóc 01 người con nhỏ mới sinh tháng 5 năm 2022 và 04 người cháu nhỏ, cháu lớn sinh năm 2009, hai cháu nhỏ đều sinh năm 2018 là các con của anh trai và chị gái của bị cáo đều đang phải đi chấp hành án phạt tù tại các trại giam, gia đình bị cáo luôn thuộc diện khó khăn của địa phương nên bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Đặng Hồng S: Ngày 15/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xử phạt 45 (bốn mươi lăm) tháng tù về tội " Cướp tài sản", theo bản án số 29/2016/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của Bản án.

Bị cáo Trần Văn D đang có tiền án: Ngày 15/09/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá phạt 44 (bốn mươi bốn) tháng tù về tội "Cướp tài sản", theo Bản án số 29/2016/HSST. Ngày 05/2/2021, bị Tòa án nhân dân huyệnVĩnh Lộc xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự bằng bản án số: 05/2021/HSST với tình tiết định tội chiếm đoạt tài sản dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) chưa được xoá án tích về tội cướp tài sản.

Vì vậy xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản đất đai gì. Bị cáo D nghiện ma túy, bị cáo S đang phải nuôi con nhỏ (sinh năm 2022) có xác nhận hoàn cảnh khó khăn của chính quyền địa phương. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015 làm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

- Số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) đang gửi tại tài khoản 3949.0.1054809 của chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc ngày 14/4/2023, đây là số tiền của Trần Văn D có từ mục đích mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 Hộp gỗ hình hộp màu đỏ, kích thước 10,5 x10,5 x 6cm

- Phong bì ký hiệu M1: 0,019 gam (không phẩy không mười chín gam) chất bột màu trắng đựng trong một gói giấy màu trắng, kích thước 2 x1 cm

- Phong bì ký hiệu M2: 0,156 (Không phẩy một năm sáu gam) chất bột màu trắng; 01 (một) túi ni-lon kích thước (7x11); 03 (ba) gói giấy kích thước 2 x1 cm;

- Phong bì ký hiệu M4: 1,312 gam (Một phẩy ba một hai gam) chất bột màu trắng; 21 (Hai mươi mốt) gói giấy màu trắng kích thước 2 x1 cm; 01 (Một) túi Zip nilong, kích thước 11 x 6 cm.

- Phong bì ký hiệu M5: 01 (một) túi zip nilong, kích thước khoảng 15 x 7 cm; 03 (ba) con dao tem (loại cạo râu).

- Phong bì ký hiệu M6: 0,105 (Không phẩy một không năm gam) các hạt tinh thể màu trắng và chất bột màu đỏ pha lẫn nhau; 01 (một túi nolong kích thước khoảng 2x1 cm; 01 (một) ống nhựa có kích thước 11 x 0,5cm một đầu quấn băng dính trắng; 01 (một) ống nhựa màu trắng kích thước 14,5 x 0,5 cm; 01 (một) ống kim loại được nối với ống nhựa màu trắng quấn băng dính màu đen bên ngoài, kích thước chiều dài phần ống kim loại dài 7cm, chiều dài phần ống nhựa 1,5 cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng kích thước 7 x 0,5 cm; 01 (một) nắp nhựa tròn màu vàng có đường kính 3cm bị đục hai lỗ trên nắp; 01 (một) nắp nhựa tròn màu xanh có đường kính 3cm bị đục hai lỗ trên nắp.

Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh hóa phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thúy Hằng, Trịnh Thế Hoàng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì niêm phong là ma túy tạm giữ của Đặng Hồng S và Trần Văn D còn lại sau giám định và các công cụ để các bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng và là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2029 màu đen lắp sim số 0972022923, vỡ màn hình đã qua sử dụng cũ thu giữ của Trần Văn D. Xác định đây là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào mục đích để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2023 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Đối với số tiền 11.300.000đ *(Mười một triệu ba trăm nghìn đồng)* tạm giữ của Trần Văn D, quá trình điều tra xác định đây là tiền cá nhân của D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra trả lại cho D là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8, số Imel 1: 966876062894379, màu đen, lắp sim số 0967.160.231, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Đặng Hồng S. Quá trình điều tra, xác định là tài sản của S, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra trả lại cho Đặng Hồng S theo quy định là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển kiểm soát 36B5-25260, số khung RLCUG0610GY292198, số máy G3D4E306802, màu đen, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên thuộc sở hữu của ông Trần Văn Ch, sinh năm 1972, trú tại khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Ông Chung cho D mượn để đi lại, không biết D sử dụng để đi bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Chung theo quy định là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Bùi Văn H sử dụng liên hệ với Trần Văn D để mua ma túy, là vật chứng của vụ án, nhưng H đã làm mất, Cơ quan điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng chưa tìm được, do đó tiếp tục truy tìm để xử lý theo quy định.

[6] Vấn đề khác: Đối với Bùi Văn H đã có hành vi mua ma túy của Trần Văn D để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy H mua là 0,032g (không phẩy không ba hai gam), loại Heroin, không đủ định lượng để cấu thành tội phạm nên không xử lý hình sự đối với H. Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Văn H là có căn cứ pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đặng Hồng S vào ngày 12/12/2022 tại khu vực bờ đê Sông Mã, thuộc khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp để xác minh người đàn ông này là ai, ở đâu tuy nhiên vẫn chưa xác định được. Vì vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh để làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người mà Trần Văn D khai cho D ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp để xác minh nhưng chưa đủ tài liệu chứng cứ để xác định. Vì vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh để làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của Đặng Hồng S, cùng sống chung một nhà. Quá trình điều tra xác định bà Hương không biết việc S mua bán trái phép chất ma túy và cất giấu ma túy tại nhà, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với bà Nguyễn Thị H.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí; Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo Trần Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Hồng S 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/12/2022.

Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Trần Văn D 26 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Trần Văn D 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ vào Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc Trần Văn D phải chịu hình phạt chung là 42(bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ ngày 13/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đặng Hồng S, Trần Văn D.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) đang gửi tại tài khoản 3949.0.1054809 của chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc ngày 14/4/2023.

Tịch thu tiêu hủy đối với toàn bộ - 01 Hộp gỗ hình hợp màu đỏ, kích thước 10,5x10,5 x 6cm

- Phong bì ký hiệu M1: 0,019 gam (không phẩy không mười chín gam) chất bột màu trắng đựng trong một gói giấy màu trắng, kích thước 2 x1 cm

- Phong bì ký hiệu M2: 0,156 (Không phẩy một năm sáu gam) chất bột màu trắng; 01 (một) túi ni-lon kích thước (7x11); 03 (ba) gói giấy kích thước 2 x1 cm;

- Phong bì ký hiệu M4: 1,312 gam (Một phẩy ba một hai gam) chất bột màu trắng; 21(Hai mươi mốt) gói giấy màu trắng kích thước 2 x1 cm; 01 (Một) túi Zip nilong, kích thước 11 x 6 cm.

- Phong bì ký hiệu M5: 01 (một) túi zip nilong, kích thước khoảng 15 x 7 cm; 03 (ba) con dao tem (loại cạo râu).

- Phong bì ký hiệu M6: 0,105 (Không phẩy một không năm gam) các hạt tinh thể màu trắng và chất bột màu đỏ pha lẫn nhau; 01 (một túi nolong kích thước khoảng 2x1 cm; 01 (một) ống nhựa có kích thước 11 x 0,5cm một đầu quấn băng dính trắng; 01 (một) ống nhựa màu trắng kích thước 14,5 x 0,5 cm; 01 (một) ống kim loại được nối với ống nhựa màu trắng quấn băng dính màu đen bên ngoài, kích thước chiều dài phần ống kim loại dài 7cm, chiều dài phần ống nhựa 1,5 cm; 01 (một) ống nhựa màu

trắng kích thước 7x 0,5 cm; 01 (một) nắp nhựa tròn màu vàng có đường kính 3cm bị đục hai lỗ trên nắp; 01 (một) nắp nhựa tròn màu xanh có đường kính 3cm bị đục hai lỗ trên nắp.

Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh hóa phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thúy Hằng, Trịnh Thế Hoàng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Toàn bộ vật chứng trên được giao nhận tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2029 màu đen lắp sim số 0972022923, vỡ màn hình đã qua sử dụng cũ (của Trần Văn D).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đặng Hồng S vào ngày 12/12/2022 tại khu vực bờ đê Sông Mã, thuộc khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. HĐXX yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý nghiêm theo pháp luật.

Đối với người mà Trần Văn D khai cho D ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. HĐXX yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý nghiêm theo pháp luật.

Về phần án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Hồng S, Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND huyện Vĩnh Lộc;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Công an huyện Vĩnh Lộc;*
- *Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc*
- *Các bị cáo;*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Xuân Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Mai Thị Trang	
	Đặng Xuân S
Trịnh Văn D	

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND huyện Vĩnh Lộc;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Công an huyện Vĩnh Lộc;*
- *Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc*
- *Các bị cáo;*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Xuân S

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Mai Thị Trang	
	Đặng Xuân S

Trịnh Văn D

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND huyện Vĩnh Lộc;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Công an huyện Vĩnh Lộc;*
- *Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc*
- *Bị cáo;*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Xuân S